TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 308/2019/HC-PT
Ngày 23 - 5 - 2019
V/v Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Chánh Trung

Các Thẩm phán: Ông Đặng An Thanh

Bà Trần Thị Hòa Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Tiếu Phương Quyền - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 497/2018/TLPT-HC ngày 20 tháng 9 năm 2018 về việc: "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 121/2018/HC-ST ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Toà án nhân dân tỉnh Long An bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 621/2019/QĐ-PT ngày 26 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện*: Bà Trần Thị Kim A, sinh năm 1970 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 6B, xã L, huyện B, tỉnh Long An

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Chu Thị H, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Bà Hảo ủy quyền lại cho ông Huỳnh Phi L1 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Số 605, đường L1, Phường 7, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người bị kiện:*

1. Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Long An.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thành U – chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B (vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Đặng Hoàng U1– chức vụ Phó trưởng phòng tài nguyên môi trường huyện B (có mặt).

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An (có văn bản xin xét xử vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Văn L2, chức vụ Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Phạm Vũ T1, Chuyên viên Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Long An (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập:* Bà Đặng Thị X, sinh năm 1943 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 6B, xã L, huyện B, tỉnh Long An

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1980 (có mặt).

Địa chỉ: Số 49 Nguyễn Hữu Thọ, thị trấn B, huyện B, Long An.

- *Người kháng cáo:* bà Trần Thị Kim A – người khởi kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và phần trình bày của người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa như sau:

Trước đây, tại đơn khởi kiện ngày 09/10/2017, bà Trần Thị Kim A khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 4149/QĐ-UBND ngày 29/5/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) huyện B về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà A. Tuy nhiên, sau khi Tòa án thụ lý vụ án thì UBND huyện B đã ban hành quyết định số 10774/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 về việc thu hồi hủy bỏ quyết định số 4149/QĐ-UBND ngày 29/5/2017 của UBND huyện B. Do đó, bà A thay đổi yêu cầu khởi kiện như sau: Yêu cầu hủy Quyết định số 4074/QĐ-UBND ngày 9/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Long An về việc giải quyết khiếu nại lần hai của bà Trần Thị Kim A, đất tọa lạc xã L, huyện B

Lý do khởi kiện:

Quyết định hành chính số 4074/QĐ-UBND ngày 9/11/2017 có nội dung giải quyết khiếu nại đối với Thông báo số 41/TB-UBND ngày 10/01/2017 của UBND huyện B về việc thẩm tra thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp

cho bà A đối với các thửa đất số 318, 377, 419, tờ bản đồ số 3, xã L, huyện B với diện tích 27.680m^2. Nguồn gốc đất là của ông Đặng Văn C (cha bà X) để lại cho các anh chị em bà X là Đặng Văn R. Sau đó, ông R chuyển nhượng cho bà X, có giấy tờ chuyển nhượng vào ngày 20/12/1991. Đến năm 1992 bà A lấy chồng thì cha mẹ (bà X) giao cho vợ chồng bà A phần đất trên để khai phá và cải tạo. Năm 1995, bà X dẫn bà A ra UBND xã làm thủ tục kê khai đăng ký quyền sử dụng đất đứng tên bà A. Ngày 27/3/1997 bà A được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Bà X là người đứng ra làm các thủ tục để bà A được cấp giấy chứng nhận quyền sử đụng đất. Năm 2015 khi có dự án mở đường từ Thành phố Hồ Chí Minh về Long An đi qua khu vực này thì bà X lấy lại đất. Lúc này bà A đang trồng mía, bà X cho người vào làm và tự ý khai thác bán hết của vợ chồng bà, đồng thời bà X làm đơn khiếu nại yêu cầu thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà A.

Ngày 10/01/2017 UBND huyện B có thông báo 41/TB-UBND cho bà A biết việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất các thửa nói trên lý do việc cấp giấy trái quy định của pháp luật. Ngày 29/5/2017 thì UBND huyện ban hành Quyết định số 4149/QĐ-UBND về việc thu hồi giấy chứng nhận QSDĐ đã cấp cho bà A với lý do cấp không đúng đối tượng và kê khai nguồn gốc không rõ ràng. Bà A khởi kiện yêu cầu hủy bỏ quyết định này. Sau đó UBND huyện B ban hành Quyết định số 10774/QĐ-UBND hủy bỏ Quyết định số 4149/QĐ-UBND. Nên ngày 25/01/2018, bà A có đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, cụ thể yêu cầu hủy Quyết định 4074/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần 2 của bà Trần Thị Kim A ngày 09/11/2017 của chủ tịch UBND tỉnh Long An. Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của bà A trình bày thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bà A sống chung trong gia đình nên có cùng canh tác đất, năm 2010 thì được bà X giao cho tự canh tác trồng mía, nhưng sau đó bà X lấy lại đất, bán mía của vợ chồng bà A và cho người khác thuê đất.

Người bị kiện UBND huyện B vắng mặt, tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp trình bày:

UBND huyện B không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Kim A, vì không có cơ sở xem xét, cụ thể:

Theo báo cáo 45/BC-TTr ngày 20/10/2016 của Thanh tra huyện; căn cứ điểm b, khoản 4 Điêu 87 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều luật đất đai năm 2013, UBND huyện ban hành Thông báo 41/TB-UBND về kết quả thẩm tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Trần Thị Kim A. Bà A khiếu nại Thông báo 41/TB-UBND nên Chủ tịch UBND huyên B đã ban hành quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 3583/QĐ-UBND ngày 20/4/2017. Không đồng ý nên bà A tiếp tục khiếu nại và được Chủ tịch UBND tỉnh Long An giải quyết khiếu

nại lần hai bằng Quyết định số 4074/QĐ-UBND ngày 09/11/2017. Trong quá trình bà A khiếu nại thì ngày 29/5/2017 UBND huyện ban hành Quyết định số 4149/QĐ-UBND thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Trần Thị Kim A, lý do cấp không đúng đối tượng sử dụng đất và kê khai nguồn gốc đất không rõ ràng. Do việc ban hành Quyết định số 4149/QĐ-UBND trong thời gian bà A khiếu nại là không đúng trình tự thủ tục nên UBND huyện B đã ban hành Quyết định số 10774/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 thu hồi hủy bỏ Quyết định số 4149/QĐ-UBND nêu trên. Tuy nhiên, về nội dung thì UBND huyện B ban hành Thông báo số 41/TB-UBND là đúng vì bà A không phải là người trực tiếp sử dụng đất, không có tài liệu chứng cứ thể hiện về việc bà X cho bà A phần đất này.

Về yêu cầu độc lập của bà X yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà A: Do Quyết định số 3583/QĐ-UBND ngày 20/4/2017 của Chủ tịch UBND huyện B về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của bà A đối với Thông báo số 41/TB-UBND chưa có hiệu lực thi hành nhưng UBND huyện B ban hành Quyết định số 4149/QĐ-UBND ngày 29/5/2017 thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho bà A là chưa đúng trình tự thủ tục quy định pháp luật. Vì vậy theo nội dung yêu cầu độc lập của bà X về việc hủy bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là chưa có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh Long An vắng mặt, tại phiên tòa người bảo về quyền và lợi ích hợp pháp trình bày:

Các thửa đất số 318, 377, 419, tờ bản đồ số 3, xã L có nguồn gốc của cha và em bà X để lại cho bà X sử dụng. Bà A không sử dụng đất nhưng UBND huyện B cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà A là không đúng đối tượng sử dụng đất. Qua xem xét hồ sơ không có giấy tờ thể hiện đất bà X cho bà A. Do đó bà A khiếu nại thông báo số 41/TB-UBND ngày 10/01/2017 của UBND huyện B về việc thẩm tra thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là không có căn cứ pháp luật.

Chủ tịch UBND tỉnh Long An ban hành Quyết định số 4074/QĐ-UBND ngày 9/11/2017 về việc giải quyết khiếu nại lần hai của bà Trần Thị Kim A là đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu khởi kiện của bà A.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập là bà Trần Thị Xướng có người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Phần đất này có nguồn gốc do bà X mua năm 1971 giao cho cha bà là Đặng Văn C sử dụng (ông C chết năm 1986). Năm 1975, ông C cho ông Đặng Văn R

sử dụng, năm 1991 ông R giao lại cho bà X sử dụng ổn định đến nay, không ai tranh chấp.

Năm 1995, bà Trần Thị Kim A tự ý đi kê khai diện tích đất trên, đến năm 1997, bà A được UBND huyện cấp giấy chứng nhận QSD đất. Năm 1998, bà X phát hiện nhưng khi đó bà A đã rời khỏi địa phương, bà X không tìm thấy nên không yêu cầu làm thủ tục trả đất được.

Năm 2002, bà A trở và được bà X cho một phần đất thổ để làm nhà với thỏa thuận bà A chuyển trả lại các thửa đất số 318, 377, 419 cho bà X. Tuy nhiên, sau đó bà A không thực hiện nên bà X kiến nghị UBND huyện B thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà A. Ngày 29/5/2017, UBND huyện B ban hành Quyết định số 4149/QĐ-UBND thu hồi giấy của bà A, Sau đó UBND huyện B đã thu hồi Quyết định số 4149/QĐ-UBND. Do vậy, bà X yêu cầu Tòa án hủy bỏ giấy chứng nhận QSDĐ đã cấp cho bà A đối với các thửa đất nêu trên.

Về thời hiệu khởi kiện: Mặc dù bà X biết việc bà A được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã lâu nhưng năm 2015 bà X khiếu nại đến UBND huyện B về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và được UBND huyện B giải quyết bằng việc ban hành Thông báo số 41/TB-UBND ngày 10/01/2017 về việc thẩm tra cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà A. Nên bà X khởi kiện là còn trong thời hiệu theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 121/2018/HC-ST ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Toà án nhân dân tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên xử:

Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Kim A yêu cầu hủy Quyết định số 4074/QĐ-UBND ngày 9/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Long An về việc giải quyết khiếu nại lần hai của bà Trần Thị Kim A, đất tọa lạc xã L, huyện B.

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính.

Chấp nhận yêu cầu độc lập của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị X về việc yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Ủy ban nhân dân huyện B cấp ngày 27/3/1997 cho bà Trần Thị Kim A.

Tuyên hủy một phần Quyết định số 124/QĐ.UB ngày 27/3/1997 của Ủy ban nhân dân huyện B về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Trần Thị Kim A; Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện B cấp ngày 27/3/1997 cho bà Trần Thị Kim A đối với thửa đất số 318,

377, 419 tờ bản đồ số 3 tại xã L, huyện B, tỉnh Long An để Ủy ban nhân dân cấp lại quyền sử dụng đất cho đúng đối tượng sử dụng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn buộc bà A phải nộp án phí hành chính sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/8/2018 bà Trần Thị Kim A kháng cáo đòi sửa án sơ thẩm, xử hủy quyết định số 4074/QĐ-UBND ngày 9/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An về việc giải quyết khiếu nại của bà và bác yêu cầu của bà Đặng Thị X về việc yêu cầu Tòa án hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà Ủy ban nhân dân huyện B cấp quyền sử dụng đất cho bà tại thửa số 318, 377, 419 tờ bản đồ số 3 ngày 27/3/1997.

Tại phiên tòa cấp phúc thẩm hôm nay bà A và đại diện cho bà A vẫn giữ theo yêu cầu kháng cáo nêu trên.

Ủy ban nhân dân huyện B vắng mặt có người bảo vệ quyền lợi cho Ủy ban nhân dân huyện B là ông Đặng Hoàng U1 thì đề nghị giữ y án sơ thẩm xử.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An vắng mặt, có người bảo vệ quyền lợi cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An là ông Phạm Vũ T1, ông Thiện đề nghị giữ y án sơ thẩm xử.

Ông Nguyễn Văn T đại diện cho bà Đặng Thị X thì đề nghị bác kháng cáo của bà Trần Thị Kim A.

Tại Tòa vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị phúc xử: Bác kháng cáo của bà Trần Thị Kim A, giữ y án sơ thẩm xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của bà Trần Thị Kim A kháng cáo làm trong hạn luật định nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án thì Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Theo đơn khởi kiện lại thì bà Trần Thị Kim A khởi kiện quyết định số 4074/QĐ-UBND ngày 9/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Kim A đối với quyết định số 3583/QĐ-UBND ngày 20/4/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, giải quyết khiếu nại của bà Kim Anh đối với thông báo số 41/TB-UBND ngày 10/1/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B: Tại quyết định số 4074/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An giữ y quyết định giải quyết khiếu nại số 3583/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B. Bà Trần Thị Kim A cho rằng quyết định số 4074/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An như trên xâm phạm đến quyền lợi của bà, nên bà khởi kiện đòi hủy quyết định nêu trên.

[2.2] Về phía bà Đặng Thị X thì có yêu cầu độc lập như sau:

- Bà X cho rằng diện tích đất 27.680m^2 tại thửa 318, 377, 419 tờ bản đồ số 3 tại xã L, huyện B có của nguồn gốc là của ông Đặng Văn C (cha của bà để lại cho bà) và để lại cho ông Đặng Văn R, vào ngày 20/12/1991 thì ông R chuyển nhượng lại hết phần đất của ông R sử dụng cho bà; năm 1992 bà gả chồng cho Kim Anh, bà có cho vợ chồng Kim Anh sử dụng phần đất nêu trên, năm 1997 Kim Anh tự kê khai đăng ký được Ủy ban nhân dân huyện B cấp cho Kim Anh vào ngày 27/3/1997, sau khi bà biết được Kim Anh được Ủy ban nhân dân cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì bà khiếu nại đến Ủy ban, Ủy ban huyện B có thông báo số 41/TB-UBND ngày 10/1/2017 xác định việc Ủy ban nhân dân cấp quyền sử dụng đất cho bà A năm 1997 là không theo quy định, bà A có khiếu nại, Ủy ban nhân dân huyện B ban hành quyết định số 3583/QĐ-UBND ngày 29/4/2017 không chấp nhận khiếu nại của bà A; bà A khiếu nại, ngày 9/11/2017 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An ban hành quyết định số 4074/QĐ-UBND không chấp nhận khiếu nại của bà A, giữ y quyết định giải quyết khiếu nại số 3583/QĐ-UBND ngày 20/4/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B.

- Bà Đặng Thị X yêu cầu Tòa án cấp sơ thẩm xử: Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà Ủy ban nhân dân huyện B cấp cho bà Trần Thị Kim A vào ngày 23/7/1997.

[2.3] Đối với người bị kiện:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B có văn bản cho rằng việc Ủy ban nhân dân cấp quyền sử dụng đất cho bà Trần Thị Kim A vào năm 1997 là không đúng trình tự, nên Ủy ban nhân dân có thông báo số 41/TB-UBND ngày 10/1/2017, quyết định giải quyết khiếu nại số 3583/QĐ-UBND huyện không chấp nhận khiếu nại của bà A.

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An có văn bản cho rằng quyết định giải quyết khiếu nại số 4074/QĐ-UBND ngày 9/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An là đúng nên đề nghị Tòa án xem xét.

[2.4] Xét về thủ tục tố tụng:

Do có khiếu nại của bà Đặng Thị X, nên Ủy ban nhân dân huyện B xem xét lại việc cấp quyền sử dụng đất cho bà Trần Thị Kim A vào ngày 27/3/1997, Ủy ban nhân dân huyện B ra Thông báo số 41/TB-UBND ngày 10/1/2017 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An ra quyết định giải quyết khiếu nại số 3583/QĐ-UBND ngày 20/4/2017; cũng như Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An ra quyết định giải quyết khiếu nại số 4074/QĐ-UBND ngày 9/11/2017, các quyết định nêu trên là đúng trình tự theo quy định; bà Trần Thị Kim A khởi

kiện đòi hủy quyết định số 4074/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An; Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2.5] Xét yêu cầu của bà Trần Thị Kim A khởi kiện đòi hủy quyết định số 4074/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An thì thấy:

Theo hồ sơ khi bà A đăng ký xin cấp quyền sử dụng đất đất năm 1995 thể hiện: Nguồn gốc đất bà A khai do cha, mẹ cho nhưng không có giấy tờ tặng, cho của bà X. Lúc Ủy ban nhân dân cấp quyền sử dụng đất cho bà A, bà X cũng là người quản lý đất, quyết định việc sử dụng đất, đến năm 2010 thì bà X mới giao cho vợ chồng bà A sử dụng, sau đó thì lấy lại cho người khác thuê…..khi Ủy ban nhân dân cấp quyền sử dụng đất cho bà A vào năm 1997 Ủy ban nhân dân không có đi xác minh người tặng cho đất, người trực tiếp sử dụng đất, mà dựa vào lời khai của bà A để cấp quyền sử dụng đất cho bà A là không đúng theo trình tự quy định. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xử bác yêu cầu của bà Trần Thị Kim A đòi hủy quyết định giải quyết khiếu nại số 4074/QĐ-UBND ngày 9/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An giải quyết không chấp nhận yêu cầu khiếu nại của bà Trần Thị Kim A như trên là đúng. Do bà A xác định phần đất nêu trên là của cha, mẹ cho (bà X là mẹ) không được sự đồng ý của bà X, nên Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu yêu cầu độc lập của bà X, xử hủy 1 phần quyết định số 124/QĐ-UB ngày 27/3/1997 của Ủy ban nhân dân huyện B về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Trần Thị Kim A, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện B cấp ngày 27/3/1997 cho bà Trần Thị Kim A đối với các thửa số 318, 377, 419, tờ bản đồ số 3, xã L, huyện B, để Ủy ban nhân dân cấp lại quyền sử dụng đất cho đúng với quy định của pháp luật. Việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử như trên là đúng. Bà A kháng cáo, tại phiên tòa cấp phúc thẩm hôm nay bà A không xuất trình được chứng cứ nào khác ngoài cấp sơ thẩm xem xét, nên kháng cáo của bà A không được chấp nhận,

[3] Hội đồng xét xử chấp nhận theo quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là giữ y án sơ thẩm xử.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

- Không chấp nhận kháng cáo của bà Trần Thị Kim A, giữ y án sơ thẩm xử.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính và pháp lệnh về án phí lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận theo yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Kim A đòi hủy quyết định số 4074/QĐ-UBND ngày 9/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An về việc giải quyết khiếu nại đối với bà Trần Thị Kim A.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

- Chấp nhận theo yêu cầu của bà Đặng Thị X.

Xử: Hủy một phần đất định số 124/QĐ-UBND ngày 27/3/1997 của Ủy ban nhân dân huyện B về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Trần Thị Kim A; Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà Ủy ban nhân dân huyện B cấp cho bà Trần Thị Kim A ngày 27/3/1997 đối với thửa đất số 318, 377, 419 tờ bản đồ số 3, xã L, huyện B, để Ủy ban nhân dân cấp lại cho đúng đối tượng sử dụng.

- Các quyết định còn lại của án sơ thẩm xét xử không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bà Trần Thị Kim A phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm. Ngày 16/8/2018 bà dự nộp 300.000 đồng dự phí kháng cáo theo biên lai thu số 0000041 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An, số tiền này được chuyển qua thi hành phần án phí phải nộp như trên.

- Bản án này là phúc thẩm, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23/5/2019.

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng An Thanh **Trần Thị Hòa Hiệp** **Tô Chánh Trung**